TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO PHONG** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2023/QĐST-HNGĐ	*Cao Phong, ngày 06 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 51/2023/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Bùi Văn C** – Sinh năm 1983

Cư trú tại: Phố Bằng, xã Tây P, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Minh K** – Sinh năm 1987

Cư trú tại: Khu 1, Thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Bùi Văn C và chị Nguyễn Thị Minh K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn C và chị Nguyễn Thị Minh K thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu Bùi Nguyễn Phương D sinh ngày 21/9/2019 cho chị Nguyễn Thị Minh K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Phương D đủ 18 tuổi. Anh Bùi Văn C phải cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 3.000.000đ/tháng (*ba triệu đồng một tháng)* cho đến khi cháu Phương Dung 18

tuổi. Thời điểm cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 7 năm 2023, cấp dưỡng vào đầu tháng (*từ ngày mùng 5 đến ngày mùng 10 hàng tháng).*

Kể từ ngày chị K có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh C chưa thi hành số tiền nêu trên cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền nêu trên, hàng tháng anh C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3.Về tài sản C, công nợ C: Không có, không đề nghị Toà án giải quyết.

2.4.Về án phí: Anh Bùi Văn C tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng hai khoản mà anh C phải nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001871 ngày 05/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Phong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình.
- Chi cục THA H. Cao Phong;
- VKSND H. Cao Phong;
- UBND xã Tây Phong;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án. M

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà